

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 71/2018/HS-ST
Ngày: 26-11-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh

Bà Trương Thị Quỳnh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 02/5/1989 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khôi T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 (Ngày 12/10/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 545/2009/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 06/12/2009; Ngày 20/12/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 05 năm tù về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Văn Nam phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 năm tù, theo Bản án số 531/2010/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016); Nhân thân: Ngày 24/9/2007 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 455/2007/HSST (tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ); Ngày 17/3/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 455 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, buộc Nguyễn Văn Nam chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 16 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2008 (tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày

19/6/2018 đến nay - *Có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quang P; Sinh năm 1987; Trú tại: xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Quản lý quán Karaoke K – *Có mặt*

Người làm chứng:

1. Anh Trần Trí T; Sinh năm 1987; Trú tại: phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định – *Vắng mặt*

2. Anh Dương Thành Đ; Sinh năm 1997; Trú tại: Khối phố Q, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An – *Vắng mặt*

3. Anh Đặng Ngọc T1; Sinh năm 1989; Trú tại: Tổ 14, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An – *Vắng mặt*

4. Anh Nguyễn Văn C; Sinh năm 1988; Trú tại: Khối T, phường M, thành phố V, tỉnh Nghệ An – *Vắng mặt*

5. Chị Trần Thị G; Sinh năm 1991; Trú tại: Khối phố N, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

6. Chị Phan Thị H; Sinh năm 1993; Trú tại: Xóm B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

7. Chị Nguyễn Thị T2; Sinh năm 1989; Trú tại: Xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 10 phút ngày 19/6/2018, tại Phòng số 233 quán Karaoke K ở xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ 27 viên nén hình tròn màu hồng được cất giấu trong vỏ thùng bia Sài Gòn để trong phòng. Nguyễn Văn N khai nhận là thuốc lắc do N mang đến để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 81/GĐMT-PC54 ngày 20/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 27 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 13,1522g là MDMA. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I.B STT 27, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận: Vào ngày 15/05/2018, Nguyễn Văn N nhờ một người đàn ông làm nghề lái xe ôm ở Bến xe V, tỉnh Nghệ An mua hộ 29 viên ma túy thuốc lắc màu hồng với số tiền 12.000.000đ mục đích để sử dụng dần. Khi vào thành phố H để làm việc tại Công ty dịch vụ tài chính N ở số 231 đường P, thuộc phường P, thành phố H thì N mang theo số ma túy trên và giấu vào một gốc cây bên đường phía trước nơi làm việc để khi có điều kiện thì lấy ra sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/06/2018, N cùng với anh Đặng

Ngọc T1, anh Trần Trí T, anh Dương Thành Đ, anh Nguyễn Văn C đến thuê phòng số 233 Karaoke K ở xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để hát. Trong khi mọi người đang hát karaoke thì Nguyễn Văn N một mình đi về chỗ cất giấu lấy 29 viên thuốc lắc màu hồng trên đưa đến quán để sử dụng. Khi quay lại phòng 233 Karaoke K, N lấy ra 02 viên để sử dụng, còn lại 27 viên thuốc lắc đựng trong túi bóng N giấu trong vỏ hộp đựng bia Sài Gòn để ở trong phòng hát. Khi thấy N lấy 02 viên ma túy ra sử dụng thì anh Đặng Ngọc T1, anh Dương Thành Đ và anh Trần Trí T xin sử dụng cùng. N bẻ 02 viên ma túy chia thành 04 phần cho mỗi người nửa viên sử dụng hết. Trong lúc N về lấy ma túy thì anh Nguyễn Văn C đi ra ngoài nên không biết và không sử dụng ma túy cùng. Quá trình N cất giấu 27 viên ma túy trong thùng bia chỉ có N biết. Đến 00 giờ 10 phút ngày 19/6/2018 khi N và mọi người đang hát thì lực lượng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra phòng 233 Karaoke K phát hiện, thu giữ 27 viên nén hình tròn màu hồng được cất giấu trong vỏ thùng bia Sài Gòn. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSTPHT ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2018; Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 12,1932 gam MDMA (đã trừ mẫu giám định).

Tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã biết sai và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 00 giờ 10 phút ngày 19/6/2018, tại phòng 233 của quán Karaoke K ở xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 27 viên ma túy có khối lượng 13,1522 gam MDMA để sử dụng thì bị Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý và loại ma túy bị cáo tàng trữ là MDMA có khối lượng 13,1522 gam nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt tù về nhiều tội khác nhau nhưng không tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét giảm nhẹ một phần vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện, điều tra vụ án “Vận chuyển trái phép chất ma túy” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 12,1932 gam MDMA (đã trừ mẫu giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu và tiêu hủy;

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án cần xem xét phù hợp.

[7] Trong vụ án này, Nguyễn Văn N có khai mua ma túy của một người đàn ông làm nghề lái xe ôm tại khu vực Bến xe V nhưng không biết họ tên, địa chỉ của người này nên không có căn cứ xử lý. Đối với anh Trần Trí T, anh Dương Thành Đ và anh Đặng Ngọc T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Hà Tĩnh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với anh Nguyễn Văn C, chị Phan Thị H, chị Trần Thị G và chị Nguyễn Thị T2 tham gia hát karaoke cùng phòng nhưng không biết Nam tàng trữ trái phép chất ma túy và không sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp. Đối với anh Nguyễn Quang P làm quản lý quán Karaoke K nhưng không biết việc N đưa

ma túy vào sử dụng và cất giấu trong quán nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố **Nguyễn Văn N** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt **Nguyễn Văn N 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/6/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 12,1932 gam MDMA (đã trừ mẫu giám định) đựng trong 01 phong bì niêm phong.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam;
- THAPT; Bị cáo; NLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền